

Quê Nhà - Quê Người



T.G: SÔNG ĐỒNG NAI

Kể ở lại: sau khi Cộng Sản chiếm dứt miền Nam, tâm tình người ở lại thật là tồi tệ. Lòng phiền muộn tiếc thương thời son vàng quá khứ. Đời sống bất ổn, bị đe dọa thường trực. Cán bộ miền Bắc ứa vào chiếm hết các tiện nghi "phồn vinh giả tạo", miệng họ không ngớt chê bai miền Nam, mà tay thì không ngớt vỗ vào. Có sống những ngày thế thảm đó mới thấy thấu hiểu tâm tình đau thương của miền thua trận.

Đói, đói thế thảm, cả nước đói vắng mặt. Từ Bắc chí Nam. Đói đến băng hoăng, không hiểu sao ruộng đồng mênh mông phì nhiêu đến thế, mà dân tình đói khát, không có đủ khoai sắn đồ lưng bụng mỗi ngày. Dành cả thức ăn của thú vật. Trong sở thú, đến thăm vào buổi trưa, sẽ thấy các chú gấu, sư tử, cọp, khi... rả rời "độ trai" bằng một thứ thực phẩm duy nhất: cháo bo bo. Xã hội chủ nghĩa thật đáng khen ở chỗ công bằng: người và thú đều được chia phần thực phẩm như nhau, các loại thú đều công bằng, ăn đều một thứ. Tại sao có loài được sung sướng ăn thịt trong lúc các loài khác phải cực khổ ngốn rau? Các anh sư tử, cọp, xưa nay chưa quen chay tịnh, thân lép như giấy bồi, thiện tính đến cao độ, ruồi đậu không thèm vẫy đuôi đuổi. Thật đúng "tang thương đến cả hoa kia cỏ này".

Chỉ có mấy năm thôi, mà mặt mày dân miền Nam hốc hác, áo quần xộc xệch gần bằng dân miền Bắc. Khỏe mạnh, tài giỏi đến lệch trời, mà tâm lòng lưỡng thiện, thì cũng không kiếm đủ ăn cho gia đình, ngoại trừ có chút của cải còn lại. Bán mãi cũng hết. Ket cứng trong cái tổ chức xã hội ngu xuẩn của đám cán bộ cộng sản dốt nát già nua. Tương lai là cả một khoảng đen mù phía trước, hiện tại thì miệng đắng bụng cồn cào, quá khứ thì đầy cả tiếc thương.

Đau khổ tinh thần, đau khổ vật chất. Người dân vượt biên trốn đi. Chết bỏ.

Tâm tình trong trại tị nạn

Năm dài trong trại tị nạn từ tháng này qua tháng khác, năm này qua năm khác. Lòng nóng như lửa đốt. Mỗi người ra đi đều tự gánh trên vai những trách nhiệm nặng nề. Lời hứa khi ra đi: "Anh qua bên đó", rần sức làm việc ngay, gọi tiền về cho em nuôi con."-"Con sẽ làm việc gọi tiền về cho mẹ và các em"-"Tôi phải đi để cứu gia đình..."-"Tôi sẽ hết sức để liên lạc các tổ chức, tìm đường về cứu dân cứu nước..." vân vân và vân vân, đủ các lời hứa hẹn, kỳ vọng và đủ

các lời thề thốt. Thế mà cứ mãi năm dài nòi đây. Thân nhân bên Việt Nam chết đói hết cả rồi. Sự đói đầu có dễ dàng như trong mớ lũng?

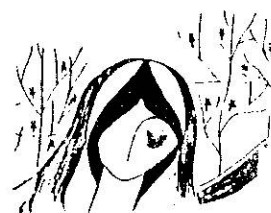
Năm chớ trong trại tị nạn, có người được thỏ thân nhân ở Mỹ báo tin cho biết vừa mua nhà xong, qua Mỹ có thể ở chung, họ đi một đường than van: "Thằng em nó keo thật, mua cái nhà cả trăm ngàn, mà không gọi cho anh nó năm bảy ngàn tiêu chửi cho đỡ khó..." Đợi chớ, chờ đợi, rồi cũng đến ngày sung sướng được bước lên máy bay phản lực đi định cư, tái lập cuộc đời.

Đặt lạ quê người, tha phưởng câu thực.

Đến nòi rồi mới thấy kiếm ra được năm, mười đồng không dễ dàng như mình tưởng. Tất cả đều là lũng, học ăn, học nói, học đi, học đứng. Tất cả đều học lại như đứa trẻ sơ sinh. Bỏ ngõ, băng hoẵng. Nghe chưa được, nói chưa được thì làm sao mà kiếm việc và làm được. Dù nghe và nói được như gió, cũng còn thất nghiệp dài dài, thất nghiệp đầy đường. Có nghề nghiệp lâu năm, có nhiều kinh nghiệm, người ta còn thất nghiệp nửa hóng chi mình là tị nạn, còn lạ nước lạ cái. Tên của vật dụng còn chưa biết, buồn tiếu buồn tiếu cũng chưa biết tìm đâu ra, làm sao đi kiếm việc được? Trong lúc đó, thỏ vợ con, thỏ gia đình, thỏ chị em, thỏ bạn bè, thúc dục gọi tiền gọi bạc. Thế mới biết khi ra đi đã hứa hẹn liêu mạng quá. Tiền đâu mà gọi, trong lúc lo cơm ăn hằng ngày, một chỗ nhỏ trú ngụ qua mùa nắng còn quá khó khăn. Ra đường thì ẩm ẩm ớ ớ, về nhà thì buồn tênh. Chung quanh xa lạ, lạnh lũng tưởng như đời bị hất hủi, bỏ rơi. Chấn lảm. Một anh nhận được thỏ vợ viết: "Anh bên đó ăn chửi cho nhiều đi. Vui thú thỏa thuê đi. Ăn như hổ như báo, như sư tử, nhảy nhót cho đều từng đêm, hưởng thụ như đế vương, đừng nghĩ đến những đứa con thỏ đang khoai cháo lũng bụng ngày ngày, đừng nghĩ đến tôi đầu tắt mặt tối khôn khéo chạy cơm từng giờ. Anh hãy yên bình vui thú..." Đọc thỏ, lặng người. Một năm rưỡi ở Mỹ, xin đi làm thiện nguyện không ăn lương còn chưa được. Ở chung phưởng với hai ba người khác, nợ

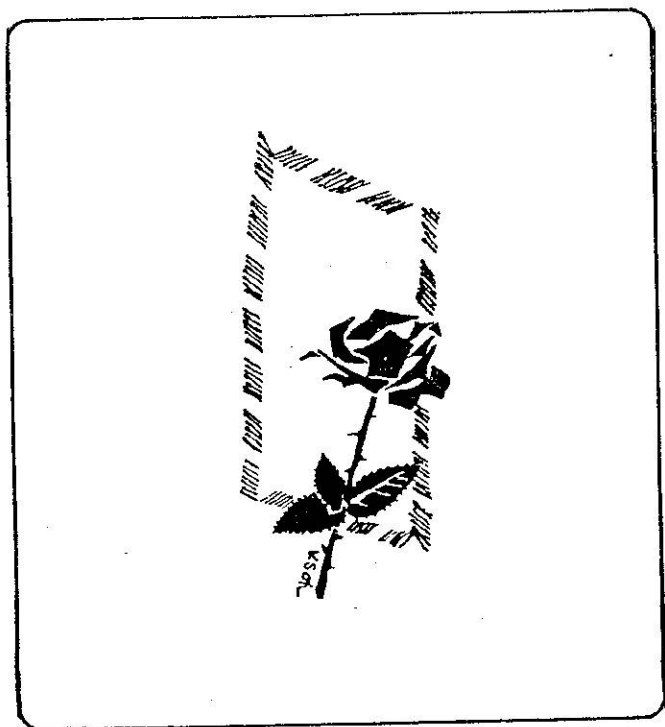
tiền phồng mây tháng chưa trả được, vào ra căn cái ngưỡng nghiu. May mắn lắm được kêu cắt cỏ, trả công vài giờ, mừng hùm, thế cũng tạm có chút tiền mua bánh mì, hột gà. Hột gà muốn năm, ăn hột gà mãi muốn bại lá thân. Không sợ đói, không sợ rét, mà chỉ sợ mấy lá thủ nhả.

Một anh khác, theo đám dân Nam Mỹ đi hái ớt, hái dâu. Công lung suốt ngày đuổi nắng đổ lửa, mồ hôi dầm dề, hai mắt cay xè, không phải khóc tủi thân, mà hời nóng của ớt xông lên. Đôi bàn tay tím ngắt nhựa cây, rửa hai ba tuần chưa hết. Phải chớ thay da mới lấy lại bình thường. Muốn hái trái cây, phải dậy từ ba giờ sáng, tìm người có xe đặc biệt chở đi, chạy quanh quanh về các miền quê xa, thấy nòi nào tụ tập đông đông đến gạ hỏi. Tiền xăng nhớt phải chia. Có ngày chỉ tồn tiền xăng, tồn thi giờ, mà không tìm có việc. Khó nổi, việc làm được trả bằng khối lũng hái được. Tụi Mế nó khỏe mạnh, làm quen việc, quen tay, một ngày nó thu hoạch gấp đôi gấp ba mình. Nó kiếm được 15, 20 đồng một ngày, mình được 1/2 nó là đã quá may mắn. Riết rồi tiếng Anh tiếng u đều quên cả. Có nói đầu mà không quên. Lắm khó thề, khi về đến nhà thì đã tám chín giờ đêm, tắm rửa xong cũng mười giờ. À, có thỏ nhà, mở ra đọc: "Anh gọi cho em xe Honda Cup C 70, có lợi hơn, các thứ qua anh gọi lần trước vừa nặng vừa bán không được giá. Anh dờ quá, người ta ai ai cũng biết các thứ tốt để gọi, mà anh thì gọi các thứ gì đầu ấy, lần sau em sẽ gọi hoàn trả lại nếu còn thấy các thứ dờ...". Thế là đáng cả miệng, chưa ăn tôi mà đã thấy đầy cả bụng. Vào đắp mền đi ngủ. Sáng hôm sau người bạn thúc dục lúc 3 giờ hồi sửa soạn đi tìm việc. Anh chậm rãi: "Hôm nay tôi bình, anh đi một mình đi.". Người bạn thoáng nhin với lũng dọn một chút xốt thưởng: Hình như hôm qua nó nhận được thủ nhả.



Một anh khác, làm assembly, làm việc tối đa 1 ngày 10 đến 12 tiếng, thứ bảy chủ nhật cũng làm luôn. Nghi ngờ lắm chi, uống tiền, thí giờ đi chơi nếu được tính ra tiền thí cũng nhiều lắm. Làm việc không thấy ánh sáng mặt trời. Lương 3.75 đồng một giờ chứ ít ỏi gì. Bao nhiêu tiền đủ hằng tháng đều gửi về cho vợ, cho mẹ ở nơi quê nhà. Anh chỉ ăn bánh mì sandwich kẹp Salami quanh năm cùng mì gói. Gửi càng nhiều thí thò bên nhà càng thúc hồi nhiều hơn. Gia đình bố mẹ và vợ anh giận nhau vì những món quà chung, quà riêng, bên nhiều bên ít, anh trở thành cái đầu mối cho hai bên tranh chấp trách móc nhau, chỉ có anh là nghe đủ, lãnh đủ. Bên nhà họ không có thí giờ nói năng gây gổ nhau, chỉ có mình anh được đọc thư với những lời giận hờn của đôi bên. Rồi công việc cũng đến hồi hết, mất việc, năm nhà, không có tiền dự trữ nên lo lắng hơn, giữa lúc đó nhận được thư nhà: "Anh đừng gửi lặt vặt mỗi lần vài ba trăm không đáng gì. Gửi cho em 3000 dollars, sau đây là địa chỉ để anh liên lạc. Cử giao tiền cho người ta, giá cả bên này em đã thỏa thuận rồi..."

Một lá thư của anh khác do vợ hiện viết nhẹ nhàng: "...Thôi, anh đừng gửi quà cho em và các con nữa, chúng em nhận



đổi đã quen rồi, tình đời cũng như mùa nắng, hay đổi thay, xa hoa đã cuốn mất bố của dân con tội nghiệp rồi chẳng..." Ông bố chạy "theo xa hoa" của dân con tội nghiệp đó (còn tội nghiệp hơn cả đám con còn ở Việt Nam) mất chảy dài như cái bị rách, mất thần thỏ, mỗi thâm ngậm điều thuốc trể xuống, cái quần sòn đầu gối mua ở chợ trời. Xa hoa của anh là quay cuồng xông xáo trong góc bếp của một tiệm ăn. Cầm đại dao múa lia lịa chém cá, chém thịt, cắt rau, gọt khoai, cạo nôi, rửa chén, sắp đĩa, đồ rác, khiêng rau. Suốt ngày nhảy nhót không ngừng nghỉ một phút giây, như một cao thủ võ lâm đang khổ luyện bí kíp chờ ngày xuống núi tranh hùng. Người anh thơm phức mùi tôm, cá chét, thơm từ đầu đến chân, Thơm nhất là hai bàn tay, mùi của thớt cạo, đêm năm thỉnh thoảng đưa lên mũi ngửi, không thể có một loại xà bông nào rửa sạch được. Khi ra đi, ôm chí lớn cứu dân, cứu nước, cứu vợ con, cứu gia đình..." Than ôi, chí lớn trong thiên hạ không đứng đây trong cái sòng của restaurant". Vợ con còn giận lấy tui hờn.

Hai vợ chồng khác, thất nghiệp xem hai niên tròn, đắp đổi trước sau, xuôi ngược kiếm sống từng ngày một, hai đứa con cũng phụ bố mẹ đi bỏ báo kiếm tiền mua gạo. Sắp bị đuổi ra khỏi apartment đang thuê vì thường chậm trễ tiền nhà. Trong khi đó, thò Việt Nam tới tấp, đòi hỏi "TV màu, radio cassette, xe Honda..." Trong khi đó, 2 vợ chồng và 2 đứa con ở Mỹ xem TV đen trắng, không có cassette.

Cũng vì tình trạng đó, một số ít đã...lặn luôn, vì không thỏa mãn nỗi những đòi hỏi của thân nhân gia đình. Vợ con nhận tin ai tìm được tông tích xin cho biết. Tưởng đâu số bụi đời đã xóa tên kẻ giang hồ. Cái khổ là bên Việt Nam, cứ tưởng là tay không đến Mỹ, không cần học hành, không cần ăn nói, không cần nghe hiểu, mỗi đến là tiền vô như nước lũ mà chẳng lao động vật chất, lao động tâm trí chi cả. Cử đề Mỹ ra mà moi tiền vô tội vạ, nó ngu xuẩn dâng tiền cho mình tiêu chỏi, trong lúc nó mạnh khỏe, thông minh, hiểu biết đủ thứ, nói như báo, nghe như gió cuốn mà vẫn phải

nghèo khó. Còn mình thì ốm o, ngờ ngẩn, cảm, diếc, vụng về, thì lại làm cha thiên hạ, ăn trên ngồi trước. Nhiều bà đã gần 50, 60 tuổi, từng đầu qua Mỹ, lần đầu ông Mỹ chạy theo ào ào, xin dâng hết tài sản cho mình phụng dưỡng, và chỉ chọn lần ông Mỹ tí phứ giàu nhất mà lấy. Đến bà Việt Nam là quý lắm. Không quý sao thằng Mỹ nó dám vượt Thái Bình Dương, một mình đổ bộ vào Đà Nẵng đi tìm một con bán hạ hạng bét, để cộng sản nó nhốt tù cho? Có bà kể rằng, khi mới vượt biển, hy vọng tầu ngoại quốc vớt, khi vớt lên, chúa tầu đến nghiêng mình xin nắm bàn tay và mời làm bữa chúa thuyền. Rồi cũng gặp may được vớt thật, nhưng thằng thủy thủ hạng bét cũng không thêm dóm đến cái tâm thân tiêu tụy, áo quần đồ dáy. Mơ mộng không tốn một xu, cứ tha hồ mơ cho thật thân tiên.

Mười năm mừng tuổi đoàn viên.

Việc đến phải đến. Đoàn tụ gia đình sau mười năm xa cách. Gặp nhau, người đi đón mừng nhiều không tuổi, người mới đến tuổi nhiều hơn mừng. Một chị tâm sự với chồng: Trong trí tưởng tượng của em và các con, anh giàu có, sang trọng, nhà cửa cao rộng, bóng loáng, có người hầu kẻ hạ, sung sướng, nhàn hạ. Không ngờ nơi anh ở, nhỏ không bằng cái chái nhà ở Việt Nam. Đôi giày của anh cũng sờn, bèo nhèo như con chuột chết, cái TV nhỏ xíu, cái cassette rè rè nhỏ bằng cuốn sách. Trông anh tội nghiệp quá. Thế mà lâu nay, đã 10 năm nay ở bên nhà, em ăn rồi chỉ biết đi chơi, chẳng làm gì cả. Sáng dậy xách xe gần máy chở các con ra tiệm phở, uống cà phê, cho chúng đến trường. Em đến hồ tắm bơi lội, tắm nắng. Chiều chở con về chạy quanh hóng mát, mua các thức ăn ngon, đắt, ăn uống phụng dưỡng. Lâu lâu đem đi nghe nhạc phông trà với bạn bè. Mười năm phụng dưỡng nhàn hạ, không làm chi cả, chỉ hưởng thụ nhờ vào tiền của anh gởi về. Trong lúc anh ở đây, đầu tắt mặt tối quanh năm. Em và các con thật có tội lớn với anh. Đó là lời của một người vợ biết suy nghĩ. Một chị khác, sau vài ngày, thẳng thắn cảnh cáo chồng: "Anh thật bất tài vô tướng, người ta qua đây mỗi năm ba năm đã có nhà của bề thế, xe cộ sang trọng, tiền của để đây, anh thì rách rưới tả tơi,

chẳng có chi cả, ở nhà thuê, đi xe cũ. Mười năm nay anh làm gì? Nói tôi nghe? Thôi, để tôi đi kiếm ông khác..." Anh chồng nói với một người bạn rằng, mười năm nay bị đời vật đã nhiều nên cũng đã mềm như bún. Nếu không thì cũng hạ cho con người bất nghĩa đó một đá cho học máu mồm. Mười năm hy sinh cho nó để được đến đáp lại những lời như vậy.

Một cô em gái, 30 tuổi ngoài, nói: "Em tưởng bên này là ăn chơi nhẩy nhót suốt ngày, không làm lụng chi cả, mà đời sống vẫn sung sướng..." Bạo đi học Anh vẫn cũng không chịu, vì tuổi đã ngoài 30 học không vô. Đi học nghề thì chề hời, không chịu được. Bạo đi làm thì sợ đứng mỏi lưng. Mười năm ăn không ngồi rồi đã quen, mười năm không làm lụng chi cả, có trở cấp đều đều, ăn ngon, mặc đẹp, chơi sang. Mười năm nhân củ đã đốt hết tất cả ý chí và cố gắng trong con người. Thôi chịu. Mấy ông anh bức quá, ra tội hậu thủ: "Ở xứ này không ai phải có bốn phen nuôi kẻ khác ăn không ngồi rồi cả. Ai cũng phải làm việc để nuôi lấy thân. Nay ra hạn cho 6 tháng, phải đi ra khỏi nhà này. Nếu muốn ở lại, thì phải chia tiền phông, góp tiền cơm, góp sức dọn dẹp nhà cửa..." Thế là có mán khóc lóc, vật vã, oán trách trời đất, và nói..." Biết thế thì tôi không theo bố mẹ qua đây đâu..." Một số không ít, đoàn tụ gia đình xong là than thở, là khóc lóc, thất vọng, kẻ khổ. Mười năm đầu có dụng tay làm việc gì, nay phải vật vờ xuôi ngược kiếm cơm. Khó quá. Khó như chưa bao giờ khổ thế. Cũng còn một số bà, lấy có chưa quen xứ người, thả nổi cho ông chồng tiếp tục cuộc cây kiếm cơm. Ta đã ngồi không mười năm nay, thì ngồi thêm vài năm nữa đã chết ai? Hai cụ già đoàn tụ gia đình, ôm các con cháu vào lòng mừng tuổi. Trong bữa ăn đoàn tụ, cụ bà dụi mắt: "Các con ở đây sung sướng đã lâu, làm ra lương bạc ngàn, từ nay nhin bớt chút đỉnh, mỗi tháng góp lại cho mẹ 1000 dollars, mẹ gởi chia cho bà con ở Việt Nam, một ngàn đồng mỗi tháng chia ra cũng chẳng thấm vào đâu..." Các anh chị lễ phép thưa rằng làm con cái phải có bốn phen phụng dưỡng cha mẹ, còn họ hàng bà con, thì ai muốn cho, phải đi làm lấy tiền mà cho. Bà mẹ: "Nhưng tao đã hứa lơ với bà con bên nhà rồi." - "Thưa mẹ, nếu mẹ đã lơ

hứa, thì xin chờ vài năm nữa, mẹ nói được, nghe được, học được nghề, kiếm được việc, làm ra tiền, rồi gởi cho họ cũng được. Chúng con còn phải nuôi con, trả nợ, đủ thứ..." Bà mẹ già khóc "Tao đã bảy mươi tuổi rồi, thì học tiếng Mỹ đến bao giờ mới nói được để đi làm..."

Một ông ngày xưa có chức tước, được cộng sản chiêu mộ bắt đi cải tạo hồi kỳ. Vợ con vượt biên đi trước. Nay được lên máy bay đi đoàn tụ gia đình. Đoàn tụ được 4 tháng thì ly tan. Ông bỏ nhà ra đi, theo lời ông, thì vì vợ đòi xử không từ tể. Theo lời bà, thì ông đòi hỏi quá nhiều, bà không đủ khả năng cung ứng.

Mọi chuyện đều do hiểu lầm. Người bên nhà không hiểu được cái khó khăn của xã hội bên ngoài. Không hiểu được nỗi nhọc nhằn, niềm âu lo trong công việc làm ăn của thân nhân tại ngoại quốc. Làm sao mà hiểu được, dù có giải thích đến mấy cũng khó lòng vô được lẽ. Càng giải thích thì bên nhà càng cho rằng, chúng nó ích kỷ, than vãn để khỏi phải chi viện nhiều. Không hiểu làm sao được, khi thấy người mới tới Mỹ vài ba tháng, đã gởi về thùng quơ ba bốn trăm dollars, mà ở Việt Nam làm cả đời chưa để dành được. Lại nghe người này người kia lường đến một hai ngàn đồng mỗi tháng. Lường như vậy thì để tiền đâu cho hết, mà lại than vãn? Cứ cho là sang trọng xài phí đi, ăn xài gấp 5 lần một người có của ở Việt Nam, thì mỗi tháng cũng chỉ 200 đồng là cũng. Lại nghe có người mua nhà bảy tám chục ngàn đô la, một trăm ngàn đô la, một trăm năm mươi ngàn đô... Dù họ mới tới Mỹ có ba bốn năm. Mua nhà một trăm ngàn đô, thì ít nhất cũng có ba bốn trăm ngàn khác dẫn túi. Lái xe hơi sang trọng, chiếc nào cũng năm bảy ngàn. Không chừng nuôi luôn cả tài xế, chị ở, bồi bếp trong nhà.. Tiền đâu mà dễ dàng thế? Hột vô như hột lá. Cái xử gì mà lạ thật. Đời sống sung sướng như vậy, mà mỗi lần gia đình yêu cầu gởi cho năm ba ngàn dollars thì viết thớ than trời than đất, già vô kêu khó khăn. Những kẻ xa nhà lâu ngày hoá thành ích kỷ.

Những thực sự, cũng có rất nhiều người cô tình lâm ngõ trước nỗi đau khổ của cha mẹ, anh em đang vô cùng đói khát

khô đau bên quê nhà. Cha mẹ thì bữa khoai bữa sắn, rét lạnh, chạy ăn từng bữa. Trong lúc họ đi xe sang, ở nhà đất tiền, trong ngân hàng tiền để dành càng ngày càng nhiều. Có lẽ những hạng người này không hẳn ích kỷ hoàn toàn, một phần vì thiếu hiểu biết tình trạng kinh tế, xã hội bên nhà. Họ tưởng đâu đời sống khó khăn hơn ngày xưa một chút mà thôi.

Cũng có một số không ít những người đi đoàn tụ gia đình, qua những bờ ngõ ban đầu, hiểu rất mau tình hình, vội vã vừa làm vừa học, tự túc ngay, không phải nhờ vả bà con, gia đình. Có người mới qua hơn ba tuần, kiếm được việc làm ngay tại tiệm giặt ủi. Làm việc rất hăng say, vui vẻ. Đêm về chong đèn học ôn bài vở để thi các bằng chuyên môn. Đồng thời, thuê bảy chủ nhật đi dạy Việt ngữ cho trẻ em trong cộng đồng. Chưa đầy một năm sau đã kiếm được một chân kỹ sư trong thành phố. Nhiều trường hợp khác, người ta đi làm với đồng lương tối thiểu, nhưng cảm được vô cùng sung sướng, vì có được đời sống tự do, được đi làm. Dù nghề nghiệp xưa đành tạm gác bỏ, chỗ dịp may để đem thi thố. Bởi không tưởng tượng quá đáng, không mở mộng hảo huyền, biết nhìn thẳng vào thực tế, nên tìm được niềm vui, tìm được nguồn an ủi trong đời sống hiện tại.

Đã mười hai năm kể từ khi miền Nam mất vào tay cộng sản. Biết bao người đã gục chết trong những trại cải tạo đầy ải giữa nước độc rừng sâu. Biết bao nhiêu người vui thây giữa vũng kinh tê mới khỏi căn bệnh tật. Biết bao nhiêu người bỏ nước ra đi tìm tự do, kẻ chết giữa biển đông, kẻ gục trên đường mòn biên giới, kẻ sông sót thì trôi nổi bơ vơ giữa quê người, lòng không nguôi ngậm ngùi thương tiếc. Và còn năm mươi triệu người Việt, từ Bắc chí Nam, đang khắc khoải trong gông cùm vô hình của tập đoàn cộng sản, nhìn tới tương lai mịt mù, nhìn lui hiện tại cả trăm ngàn khó khăn. Nhưng tất cả đều tin tưởng có một ngày trời sáng chung. Vì "Sông còn cạn, núi còn mòn, thì tập đoàn ngu đốt cộng sản có bao giờ tồn tại mãi được".

SÔNG ĐỒNG NAI